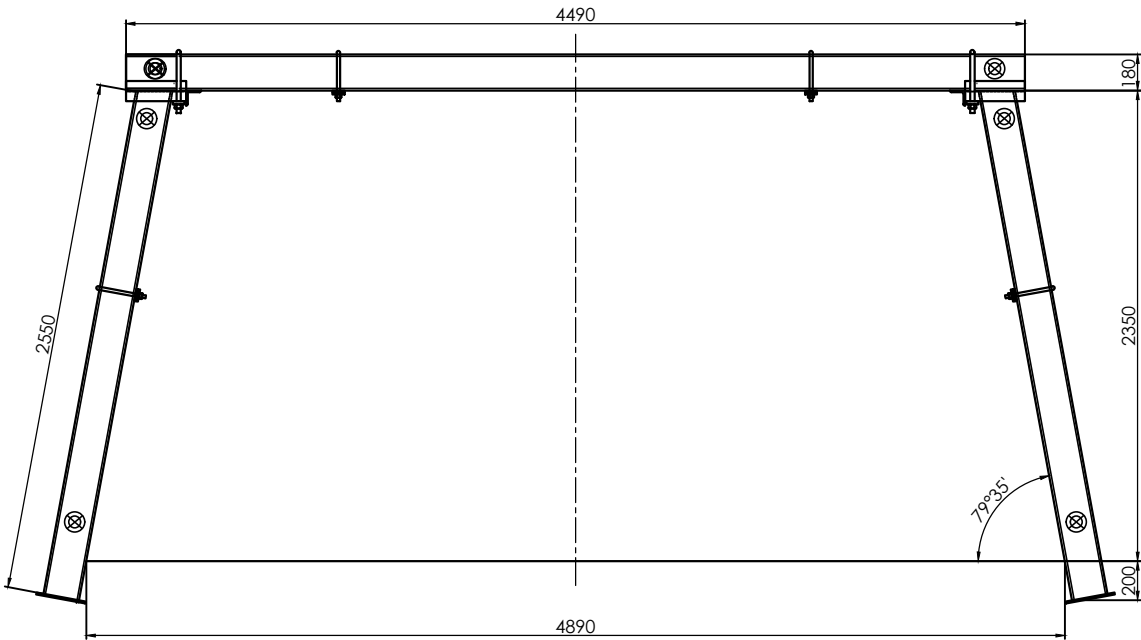


70-157-WX3-S011H

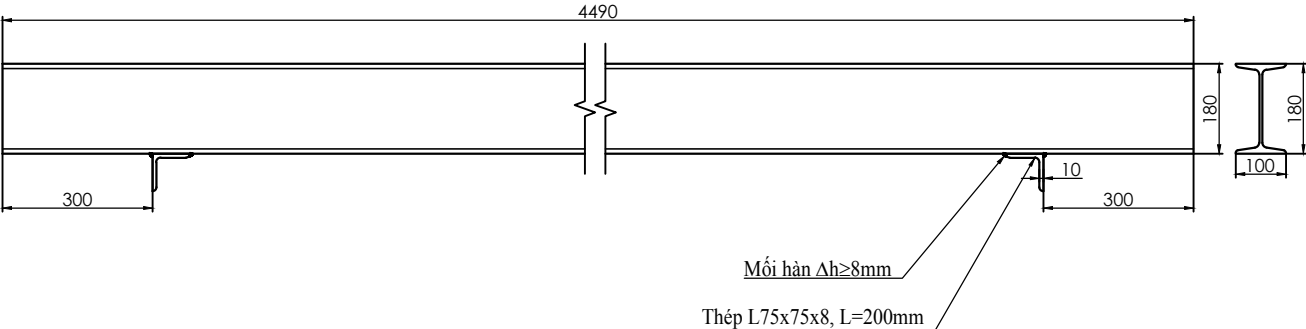
VÌ CHỐNG THÉP I180

(1:25)



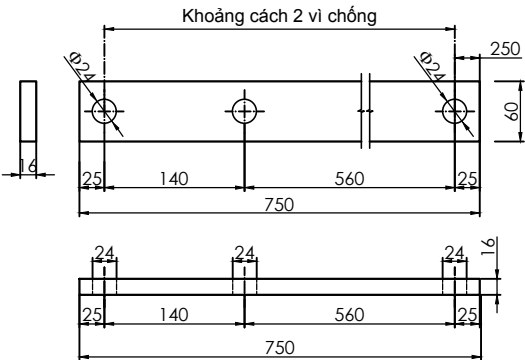
XÀ THÉP I180

(1:10)



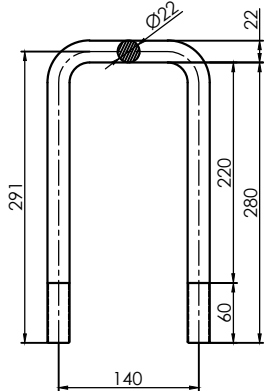
THANH GIẺANG

(1:5)



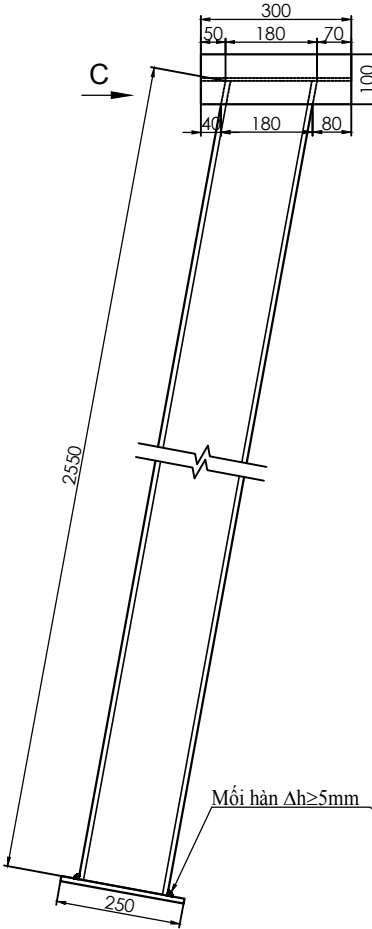
GÔNG NỐI GIẺANG

(1:5)



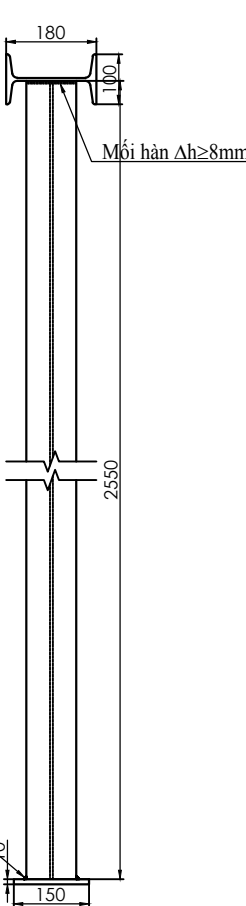
CỘT THÉP I180

(1:10)



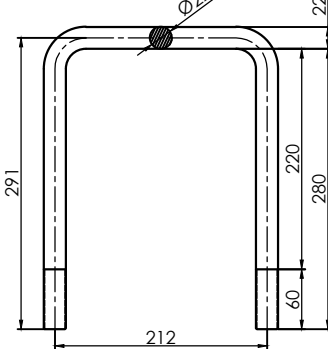
THEO C

(1:10)



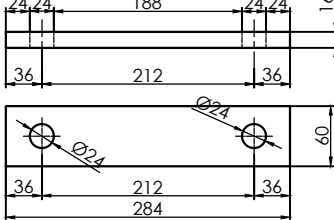
GÔNG GIỮ ĐẦU XÀ

(1:5)



TẤM ĐỆM

(1:5)



BẢNG THỐNG KÊ VẬT LIỆU CHO 01 VÌ CHỐNG THÉP I18

STT	TÊN CHI TIẾT	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG (kg)		GHI CHÚ
				ĐƠN VỊ	TOÀN BỘ	
1	Xà vì chống thép I180, L=4490mm	Cái	1	105,96	105,96	
2	Cột vì chống thép I180, L=2550mm	Cái	2	60,18	120,36	
3	Thép đầu cột I180, L=300mm	Cái	2	7,08	14,16	
4	Thép L75x75x8, L=200mm	Cái	2	1,798	3,6	
5	Thép đế cột 250x150x10mm	Cái	2	2,94	5,88	
Tổng					249,96	

THỐNG KÊ VẬT LIỆU CHO 1 BỘ GÔNG GIỮ ĐẦU XÀ

SỐ TT	TÊN CHI TIẾT	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	KHỐI LƯỢNG, kg		GHI CHÚ
				ĐƠN VỊ	TOÀN BỘ	
1	Gông thép Ø22, L=770mm	Cái	1	2,29	2,29	
2	Tấm đệm kích thước 284x60x16mm	Cái	1	2,14	2,14	
3	Đai ốc M22	Cái	2	0,07677	0,153	
Tổng					4,583	

BẢNG THỐNG KÊ VẬT LIỆU CHO 1 BỘ GÔNG GIẺANG VÌ CHỐNG

STT	TÊN CẤU KIỆN	CHIỀU DÀI(mm)	LOẠI THÉP	KHỐI LƯỢNG(kg)
1	Gông nối giằng	700	Thép tròn Ø22	2,09
2	Đai ốc	-	M22(2 cái)	0,153
3	Thanh giằng	750	Thép dẹt 16x60	5,65
Cộng		-	-	7,89

GHI CHÚ:

- 1 - Thép I180 sử dụng thép ISWS 490A (TCVN 7571-15:2019);
- 2 - Thép L75x75x8 sử dụng thép AWS 490A (TCVN 7571-1:2019);
- 3 - Gông nối, gông giằng vì chống sử dụng thép CB300-T (TCVN 1651-1:2018);
- 4 - Đai ốc sử dụng độ bền cấp 05 theo tiêu chuẩn TCVN 1916-1995, TCVN 1896-76;
- 5 - Thanh giằng, tấm đệm vì chống sử dụng thép XCT38 (TCVN 1765-75; TCVN 10351:2014; TCVN 5709:2009).

	TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM			KHAI THÁC HÀM LÒ DƯỚI MỨC -150 -MỎ MẠO KHÊ					
	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP-VINACOMIN			THƯỢNG MỎ LÒ CHỢ TB.I-7V-1					
	Giám đốc	Lê Văn Duẩn			CHẾ TẠO VÌ CHỐNG THÉP I 180 VÀ CÁC CHI TIẾT LẮP NỐI				
	Phó GD	Nguyễn Việt Hùng							
	CNDA	Trần Ngọc Hùng							
Trưởng phòng	Lê Chí Kiên								
Kiểm tra	Lê Chí Kiên								
Chủ trì thiết kế	Trần Văn Điều			GDTK	Tỷ lệ	PTK	H110 _s - 3XM - 257 - 02		
Thiết kế	Trần Văn Điều			TKBVTC	1:10	XDM			